

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS -ST
Ngày: 25-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Thiện;

- Ông Đặng Văn Bộ.

- Thư ký phiên toà: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/HSST ngày 01/7/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXX - HS ngày 06/8/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Đình H; sinh năm 2000; tại xã H, huyện H, tỉnh T; trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình B, con bà Hoàng Thị Q; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2021 đến ngày 25/4/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: - Ông Phạm Văn H, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn Ch, xã Y, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Ông Trịnh Đình B; sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

Người làm chứng: - Ông Hán Văn N; sinh năm: 1965; nơi cư trú: thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

- Ông Hán Văn T; sinh năm: 1966; nơi cư trú: thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/4/2021, Hoàng Đình H nhờ Hán Nhật T, sinh năm 2002, trú tại: xã Y, huyện H, tỉnh T đi xe đạp điện chở H từ khu vực dốc Gũ thuộc xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa dọc tỉnh lộ 508 hướng ra Quốc lộ 1A để H bắt xe về nhà. Khi đi được khoảng 1km, thì T có việc nên bảo H xuống xe, còn T quay về phía xã Lĩnh Toại. H đi bộ dọc tỉnh lộ 508, khi đến địa phận thôn Chuế Cầu, xã Yến Sơn, huyện Hà Trung, thấy chiếc xe máy biển kiểm soát 36H6 - 7108 màu xanh của ông Phạm Văn H, sinh năm 1957, trú tại: thôn C, xã Y đang dừng trước cổng nhà, chìa khóa xe vẫn cắm trong ổ khóa, không có người trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy của ông H nên đi bộ lại gần rồi dắt xe quay đầu hướng về Quốc lộ 1A, thấy xe chưa về hết số, sợ đạp số sẽ phát ra tiếng động, H đẩy xe đi lùi về hướng xã Lĩnh Toại khoảng 100m, sau đó ngồi lên xe, vặn chìa khóa rồi khởi động nhưng không đề được nên H dùng chân để đạp nổ máy. Khi đạp được một cái, xe chưa nổ máy thì H bị ông H phát hiện, H bỏ xe máy lại và chạy bộ dọc tỉnh lộ 508 hướng về xã Lĩnh Toại để tẩu thoát thì bị người dân và Công an xã Yến Sơn truy đuổi bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Hoàng Đình H còn khai nhận: vào ngày 16/12/2020, Hoàng Đình H đi bộ về nhà ở thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T. Khi đi qua khu vực cánh đồng thuộc thôn Tiên Hòa 3, xã Hà Lĩnh, Hải thấy 01(một) xe máy nhãn hiệu wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 36K4 - 9185 của ông Trịnh Đình B, sinh năm 1966, trú tại: xã H, huyện H, tỉnh T đang dừng ở bờ ruộng, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy, H nổ máy rồi điều khiển xe đem về nhà cất giấu. Hai ngày sau, H gặp anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000, trú tại thôn T, xã H để vay anh T số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và để lại chiếc xe máy biển kiểm soát 36K4 - 9185 để làm tin. H nói với anh T là xe mới mua nên anh T không biết chiếc xe này do H trộm cắp mà có. Vài ngày sau đó, anh T biết được chiếc xe máy trên là do H trộm cắp của ông Trịnh Đình B nên anh T đã trả lại cho gia đình ông Trịnh Đình B.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hà Trung kết luận: chiếc xe máy nhãn hiệu MOTOSTAR, màu xanh biển kiểm soát 36H6 - 7108 tại thời điểm định giá có giá trị thành tiền là 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 22/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hà Trung kết luận: chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha, biển kiểm soát 36K4 – 9185 màu đỏ, tại thời điểm định giá có giá trị thành tiền là 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: Hoàng Đình H đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gồm: Ngày 16/12/2020, trộm cắp của ông Trịnh Đình B chiếc xe máy nhãn hiệu Weva an pha, biển kiểm soát 36K4-9185 với giá trị theo định giá là 2.350.000 đồng; ngày 16/4/2020 trộm cắp của ông Phạm Văn H chiếc xe máy biển kiểm soát 36H6- 67108 có giá trị theo định giá là 2.050.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện. Mặt khác, bị cáo hai lần thực

hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về bồi thường thiệt hại: Mặc dù các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông Phạm Văn H, ông Trịnh Đình B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã vay nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu MOTOSTAR, màu xanh, biển kiểm soát 36H6 - 7108 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha, màu đỏ, biển kiểm soát 36K4 - 9185, đây là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn H và ông Trịnh Đình B nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho ông H và ông B là đúng quy định.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Hoàng Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản” .
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/4/2021.
3. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Đình H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Thiện Đặng Văn Bộ

Trịnh Thanh Hương

